TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **320**/2023/HSPT
Ngày: 30/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phương Đông
Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương
Ông Nguyễn Xuân Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 296/2023/HSPT ngày 25/7/2023 đối với bị cáo Quách Hữu Hẹn, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HSST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Quách Hữu H, sinh năm 1991 tại Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nơi sinh sống khi bị bắt truy nã: Ấp 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 4/12. Nghề nghiệp: Công nhân; Họ tên cha: Quách Văn P, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01 và có vợ tên Nguyễn Hằng N, sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 19/12/2022 (có mặt).

- Bị hại: Anh Hồ Văn D, sinh năm 1991.
Địa chỉ: Ấp 2, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quách Hữu H, Phạm Thanh T và người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) có mối quan hệ quen biết. Vào khoảng 17 giờ ngày 01/01/2021 H sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung gọi điện rủ T và T đến nhà bà Trần Thị M, sinh năm 1981, ngụ tại ấp 2, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai, với mục đích đánh con chó của nhà bà M do con chó nhà bà M cắn bà Trần Thị H, sinh năm 1969 (mẹ ruột Hẹn) thì T và Th đồng ý. Hẹn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, biển số 60C1-196.87 chở Th và T mang theo 02 cây dùi cui kim loại dài khoảng 60cm (gậy 03 khúc, cây dũ) đến nhà bà M. Khi đến nơi, Th đứng nhìn, còn H và T mỗi người cầm 01 dùi cui kim loại đi vào trong sân đuổi đánh con chó của bà M nhưng không đánh được. Lúc này, giữa H và bà M xảy ra cự cãi nên Nguyễn Trọng P, sinh năm 2005 (con ruột bà M) sang phòng trọ của anh Hồ Văn D, sinh năm 1978 (gần phòng trọ của gia đình bà M) nhờ anh Hồ V (em ruột anh D) sinh năm 1995, anh Châu Văn B sinh năm 1979 qua can ngăn. Do cửa cổng nhà bà M bị khóa nên anh D, anh T và anh B chỉ đứng được ở phía ngoài hàng rào. Khi nhóm của H bỏ ra về thấy mọi người đứng nhìn nên H cầm dùi cui đánh vào hàng rào, văng trúng vào vùng bụng của anh T. Lúc này nhóm của H xảy ra cự cãi, xô xát với anh T và anh D. H dùng dùi cui đánh trúng vùng lưng của anh T, anh T lấy được dùi cui đánh trúng vùng đầu của T gây chảy máu, còn Th cầm 01 con dao bấm dài khoảng 30cm chạy về phía anh D và anh T nên anh D và anh T bỏ chạy về phòng trọ. Sau khi thấy T bị chảy máu ở đầu, H nói cả nhóm "Về lấy hàng chém tụi nó". Khi đến quán Karaoke P ở xã P, T xuống xe nhờ người chở đi khâu vết thương, còn H điều khiển xe mô tô trên chở T về phòng trọ của H ở khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, lấy 04 con dao tự chế dài khoảng 60cm và 01 con dao tự chế dài khoảng 120cm (cán dao dài 80cm, lưỡi dao dài 40cm) rồi quay lại đón T, Th ngồi giữa đưa cho T 02 con dao dài khoảng 60cm. Khi cách phòng trọ của anh D khoảng 100m thì H dừng xe, Th cầm 02 con dao (01 con dao dài khoảng 60cm và 01 con dao dài khoảng 120 cm), Hẹn cầm 01 con dao dài khoang 60cm rồi cả nhóm đi bộ vào khu vực dãy trọ để tìm đánh anh D và anh T. Lúc này, anh D cùng với anh Hồ V (anh ruột của anh D và anh T) sinh năm 1972 và anh Châu Văn B, sinh năm 1979 đang đứng nói chuyện với nhau ở trước cửa phòng trọ của anh D thấy nhóm của H cầm dao chạy vào thì anh D, anh B và anh T bỏ chạy. H chạy về phía anh T cầm dao chém anh T nhưng do anh T cầm được cây dùi cui trước đó đã lấy được từ Hẹn để đỡ, dùi cui rơi xuống đất nên trúng ngón tay trỏ trái của anh T,

anh T bỏ chạy về phía cuối dãy trọ. Tiếp đó H đuổi theo anh L chém trúng mé ngoài cẳng tay của anh L, anh L chạy vào phòng trọ của chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1987 để trốn, còn anh B chạy thoát nên không bị thương tích. Khi thấy H đuổi theo anh T, anh L và anh B thì T và Th thấy trong phòng trọ của anh có anh D và bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột của anh D), sinh năm 1953 nên cả hai vào trong phòng trọ dùng dao chém nhiều nhát trúng tay trái và ngực của anh D. Bà L thấy anh D bị chém nên đến ôm anh D thì Th chém trúng tay phải và vùng ngực trái. Sau đó, H chạy vào phòng trọ của anh D tiếp tục dùng dao chém 03 đến 04 nhát trúng vào người anh D rồi cả nhóm điều khiển xe mô tô trên về phòng trọ của H để cất giấu dao. Tiếp đó, H điều khiển xe mô tô chở T đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai để khâu vết thương ở bàn tay trái (thương tích do Th gây nên trong quá trình Th và T chém anh D) rồi H quay về phòng trọ mang 05 con dao đã chém anh D và anh T vứt ở bãi rác tại khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Sau đó, H bỏ trốn đến thành phố Hồ Chí Minh rồi đến tỉnh Bình Dương làm công nhân. Ngày 11/01/2021 Phạm Thanh T đến Công an huyện Long Thành đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đến ngày 19/12/2022, H bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành (Bút lục số 100-200, 212-239, 255-259).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0048/TgT/2021 ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận về thương tích của anh Hồ Văn D như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương cẳng tay trái gây đứt thần kinh giữa, thần kinh trụ, đứt hai tầng động mạch trụ, gãy 1/3 xương trụ và đứt nhóm vùng cơ, cẳng tay trái phải phẫu thuật khâu thần kinh, khâu mạch máu, kết hợp xương và khâu cơ (Áp dụng Chương 7, mục IV.2,2 và Chương 7, mục IV phần nguyên tắc chung). Tỷ lệ: (95x53)/100 = 50,35%; Vết thương vùng nách phải kích thước 11x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%; Vết thương vùng ngực trái kích thước 08x0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ 02%.

- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cô thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hồ Văn Dũng -1978 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 52%.

- Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc (Bút lục số 40-42).

Vật chứng thu giữ: 02 dùi cui dài 60cm; 01 con dao bấm dài 30cm, 04 con dao dài 60cm và 01 con dao dài 120cm không thu hồi được. 01 xe mô tô hiệu Aiblade biển kiểm soát 60C1-19.687 Hẹn sử dụng vào việc phạm tội. Sau khi thực

hiện hành vi phạm tội Hẹn đã bán cho 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch nên không thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau. 01 đĩa USB có chứa đoạn video Quách Hữu H, Phạm Thanh T và bạn của H cầm dao và điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát, đã được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án xét xử Phạm Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với Phạm Thanh T thì gia đình T đã bồi thường cho anh D số tiền 68.000.000 đồng. Riêng bị cáo Quách Hữu H chưa bồi thường cho anh D. Anh D yêu cầu bị cáo Quách Hữu Hẹn phải tiếp tục bồi thường cho anh Dũng số tiền 50.000.000 đồng.

Đối với Phạm Thanh T: Ngày 21/12/2021 T bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử 05 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo Bản án số 200/2021/HS-ST ngày 08/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành (Bút lục số 261-264).

Đối với người đàn ông tên Th có hành vi đồng phạm với T và H gây thương tích cho anh Hồ Văn D nhưng không rõ nhân thân, lai lịch; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Riêng đối với thương tích của Nguyễn Thị L, anh Hồ V và anh Hồ Văn L: quá trình điều tra, bà L, anh V và anh L có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Quách Hữu H, Phạm Thanh T và người đàn ông tên Th (Bút lục 180a).

Đối với thương tích ở vùng đầu của Phạm Thanh T do anh Hồ V dùng cây dũ gây nên: Quá trình điều tra T từ chối giám định thương tích, không yêu cầu bồi thường và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với T. Riêng đối với Hồ V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 07/8/2021 (Bút lục số 145-152, 265-267).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HSST ngày 15/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Quách Hữu H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Quách Hữu H 07 (bảy) năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/12/2022.

2. Về vật chứng vụ án: 02 dùi cui dài 60cm; 01 con dao bấm dài 30cm, 04 con dao dài 60cm và 01 con dao dài 120cm không thu hồi được. 01 xe mô tô hiệu Aiblade biển kiểm soát 60C1-19.687 Hẹn sử dụng vào việc phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Hẹn đã bán cho 01 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch nên không thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau. 01 đĩa USB có chứa đoạn video Quách Hữu H, Phạm Thanh T và bạn của H cầm dao và điều khiển xe mô tô bỏ chạy thoát, đã được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án xét xử Phạm Thanh T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Quách Hữu H bồi thường cho anh Hồ Văn D số tiền 50.000.000đ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Quách Hữu Hẹn phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 20/6/2023, bị cáo Quách Hữu H có đơn kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét được giảm án với lý do : thành khẩn hai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có công với cách mạng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai không chấp nhận kháng cáo , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng : Đơn kháng cáo của bị cáo Quách Hữu H làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm;

[2] Xét nội dung Đơn kháng cáo của bị cáo Quách Hữu H, Hội đồng xét xử xác định:

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Quách Hữu Hẹn khai nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã mô tả , phù hợp với các chứng cứ , tài liệu có tại hồ sơ . Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo Quách Hữu H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã đánh giá:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Do đó, cấp sơ thẩm đã căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Quách Hữu H 07 (bảy) năm tù là có căn cứ pháp luật.

[2.2] Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị có Quách Hữu H có Đơn kháng cáo và cung cấp tình tiết gia đình có công với cách mạng nhưng xét tính chất phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận Đơn kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Hữu Hẹn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Quách Hữu H phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Quách Hữu H 07 (bảy) năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/12/2022.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Quách Hữu H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân H.Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Long Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Long Thành;
- Công an H.Long Thành;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Nhà tạm giữ CA.NT (2);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Phương Đông